

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HỒ THỦY TIÊN**

2. Ngày tháng năm sinh: 26/11/1969; Nam ☐ ; ☒ Nữ ; ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Phường 6, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B37 Chung cư 518 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM.

6. Địa chỉ liên hệ: 161 Lương Định Của, Phường An Khánh, Tp. Thủ Đức, TP. HCM.

Điện thoại di động: 0937061756;

E-mail: tienht@ufm.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ năm 1992 đến năm 1996: Giảng viên Khoa Tài chính các ngành, Trường Đại học Tài chính kế toán TP.HCM

- Từ năm 1996 đến năm 2003: Giảng viên Khoa Tài chính doanh nghiệp và Kinh doanh tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

- Từ năm 2003 đến 3/2011: Giảng viên khoa Tài chính doanh nghiệp, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

- Từ 4/2011 đến 6/2011: Giảng viên khoa Thuế - Hải quan, Trường Đại học Tài chính - Marketing

- Từ 7/2011 đến 10/2014: Giảng viên, Phó trưởng khoa Thuế - Hải quan, Trường Đại học Tài chính - Marketing

- Từ 11/2014 đến 11/2019: Trưởng khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính - Marketing.

- Từ 10/2013 đến 5/2018: Ủy viên BCH Công đoàn Trường ĐH Tài chính - Marketing

- Từ 5/2015 đến 4/2020: Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Trường ĐH Tài chính - Marketing nhiệm kỳ 2015-2020.

- Từ 7/2015 - 12/2018: Phó Giám đốc Ban quản lý dự án (phụ trách tài chính), Trường ĐH Tài chính - Marketing

- Từ 11/2019 đến 7/2021: Bổ nhiệm lại Trưởng khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính - Marketing.

- Từ 5/2020 đến 11/2021: Ủy viên BCH đảng bộ Trường Đại học Tài chính - Marketing nhiệm kỳ 2020-2025

- Từ 3/2021 đến 18/11/2021: Thành viên Hội đồng trường, Trường ĐH Tài chính - Marketing

- Từ 8/2021 đến 10/2021: Phó Hiệu trưởng, kiêm Trưởng khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính - Marketing.

- Từ 11/2021 đến 18/11/2021: Phó Hiệu trưởng phụ trách, kiêm Trưởng khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính - Marketing.

- Từ 19/11/2021 - nay: Chủ tịch HĐT Trường Đại học Tài chính - Marketing

- Từ 12/2021 - nay: Bí thư đảng ủy, Đảng bộ Trường Đại học Tài chính - Marketing

Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng trường

Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ tịch Hội đồng trường

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Địa chỉ cơ quan: 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Điện thoại cơ quan: 0283.872.6789

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

9. Trình độ đào tạo:

Luc

- Được cấp bằng Đại học ngày 25 tháng 07 năm 1992, thuộc ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Tài chính các ngành sản xuất. Nơi cấp bằng: Đại học Tài chính - Kế toán TP.HCM

- Học thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh tế TP HCM. Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 30 tháng 12 năm 1999, thuộc ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Tài chính - Lưu thông tiền tệ - Tín dụng. Nơi cấp bằng: Bộ Giáo dục và Đào tạo - Việt Nam.

- Học tiến sĩ tại Trường Đại học Kinh tế TP HCM. Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 23 tháng 08 năm 2007, thuộc ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Tài chính - Lưu thông tiền tệ - Tín dụng. Nơi cấp bằng: Bộ Giáo dục và Đào tạo - Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 01 tháng 11 năm 2013,
ngành: Kinh tế

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường ĐH Tài chính – Marketing.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

a) Hướng nghiên cứu 1: Tài chính vĩ mô và Tài chính quốc tế

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 36

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [14], [17], [18], [19], [21], [22], [23], [24], [25], [26], [27], [28], [32], [34], [36], [38], [39], [40], [44], [45], [46], [47], [48], [49], [50], [51], [52], [53], [54], [55], [57], [60], [61], [64], [65], [66]

- Đề tài NCKH các cấp:

+ Số lượng: 6

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [6], [7], [8], [9], [12], [13]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 9

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [8], [10], [11], [14], [15], [16], [17], [19], [20]

Trong đó: sách chuyên khảo

++ Số lượng: 4

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [10], [11], [19], [20]

- Hướng dẫn TS:

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2]

b) Hướng nghiên cứu 2: Bảo hiểm và các định chế tài chính

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 19

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9], [12], [29], [30], [35], [37], [42], [43], [58], [59], [63]

- Đề tài NCKH các cấp:

+ Số lượng: 7

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [4], [5], [10], [11]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 9

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [4], [5], [6], [7], [12], [18]

Trong đó: sách chuyên khảo

++ Số lượng: 3

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [5], [7], [18]

- Hướng dẫn TS:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

c) Hướng nghiên cứu 3: Tài chính doanh nghiệp

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 11

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [10], [11], [13], [15], [16], [20], [31], [33], [41], [56], [62]

- Đề tài NCKH các cấp:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [9], [13]

Trong đó: sách chuyên khảo

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Hướng dẫn TS:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:

+ Chủ nhiệm 5 đề tài cấp Bộ/Tỉnh

+ Chủ nhiệm 8 đề tài cấp cơ sở

- Đã công bố 66 bài báo khoa học, trong đó 10 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản 20, tất cả 20 sách đều thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2021 theo Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 22/9/2021

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính năm 2018 theo Quyết định số 1203/QĐ-BTC ngày 17/07/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số 391/QĐ-BTC ngày 02/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Bằng khen của Liên đoàn lao động Thành phố HCM theo:

+ Quyết định số 215/QĐKT-LĐLĐ ngày 5/1/2017

+ Quyết định số 142/QĐKT-LĐLĐ ngày 10/10/2018

+ Quyết định số 288/QĐKT-LĐLĐ ngày 12/10/2022.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Sau hơn 30 năm làm giảng viên trong đó có hơn 11 năm giảng dạy tại Trường ĐH Tài chính - Marketing, tôi đã nỗ lực phấn đấu học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, góp phần phát triển chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Bản thân tôi chủ trì xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng bậc đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. Trong giảng dạy, tôi luôn cải tiến phương pháp giảng dạy, ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào giảng dạy nhằm giúp sinh viên, học viên nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp. Ngoài việc giảng dạy, tôi đã hướng dẫn thành công nhiều đề tài tốt nghiệp đại học, thạc sĩ và 2 luận án tiến sĩ. Trong nghiên cứu khoa học, tôi đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu cấp Bộ, Tỉnh; xây dựng được nhóm nghiên cứu mạnh. Tôi đã chủ biên và tham gia biên soạn 20 giáo trình, sách chuyên khảo và tham khảo, xuất bản 66 bài báo trong đó có 11 bài đăng trên tạp chí quốc tế uy tín. Các kết quả nghiên cứu về tài chính vĩ mô, vi mô trong nước và quốc tế có giá trị khoa học và được ứng dụng vào thực tiễn và có mức độ ảnh hưởng cho các nghiên cứu học thuật của tác giả khác đã góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu của các giảng viên trẻ và nâng cao uy tín khoa học của Trường trong cộng đồng khoa học trong và ngoài

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

nước. Bên cạnh nhiệm vụ chuyên môn, tôi cũng luôn rèn luyện đạo đức tác phong của nhà giáo để trở thành tấm gương cho cán bộ trẻ và sinh viên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 30 năm 9 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
03 năm học cuối								
4	30/6/2020-29/6/2021			06	06	315	540	855/993/217
5	30/6/2021-29/6/2022			05	06	330	405	735/880/46.5
6	30/6/2022-29/6/2023	2		05	06	495	540	1035/1252.8/46.5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☐ hoặc luận ☐ án TS hoặc TSKH; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ĐH Đà Nẵng. Số bằng: DND.6.0859.23; năm cấp: 2023

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng, chỉ): Cử nhân Anh văn

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng	Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng	Thuộc hướng nghiên cứu thứ
		NCS	Chính	Phụ				
1	Trần Xuân Hằng	X	X		Từ 2017 đến 2022	Trường ĐH Tài chính – Marketing	QĐ cấp bằng số 3347/QĐ-ĐHTCM-ĐTSĐH ngày 21/12/2022	1
2	Nguyễn Lâm Sơn	X	X		2017 đến 2023	Trường ĐH Tài chính – Marketing	QĐ cấp bằng số 1494/QĐ-ĐHTCM-ĐTSĐH ngày 16/06/2023	1

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)	Thuộc hướng nghiên cứu
I Trước khi được công nhận PGS								
1	Lý thuyết bảo hiểm	GT	NXB Tài chính 1999	3		- C3: 78 -108	Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	2
2	Bảo hiểm hàng hải	GT	NXB Tài chính 2007	4	X	- C1: 1-46 - C2: 70-102 - đồng biên soạn C3: 113-126 - đồng biên soạn C4: 146-170	Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	2
3	Tài chính doanh nghiệp bảo hiểm	TK	NXB Tài chính 2008	4	X (Đồng chủ biên)	- C1:1-14 - C3:30-86 - C5:153-166 - Đồng biên soạn C4:87-146	Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	2

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4	Nguyên lý và thực hành bảo hiểm	GT	NXB Tài chính 2007	5		Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	
5	Mua bán sáp nhập các công ty bảo hiểm	CK	NXB Kinh tế TPHCM, 2012	1	X		Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	2
6	Nguyên lý và thực hành bảo hiểm	GT	NXB Kinh tế TPHCM 2012	6	X	- C2: 35-60 - C6: 232-246 - Đồng biên soạn C1: 11-32 - Đồng biên soạn C5: 169-228 - Biên soạn hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và tình huống: 227-304	Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	2
7	Khủng hoảng tài chính Mỹ - Đổ vỡ và tái cấu trúc	CK	NXB Kinh tế TPHCM 2013	2	X	- C1: 15 -58 - C3: 93-144	Xác nhận số 46/ĐHKT-QLKHHTQT ngày 23/6/2023	2
8	Lý thuyết hải quan	GT	NXB Kinh tế TPHCM 2013	4	X	- C2: 41-90 - Đồng biên soạn C3: 91-161.	Xác nhận số 1433/ĐHTCM ngày 30/6/2023	2
II Sau khi được công nhận PGS								
9	Phân tích tài chính doanh nghiệp	GT	NXB Tài chính 2020	5	X	- C1: 1-58 - C8: 381-442	Xác nhận số 1433/ĐHTCM ngày 30/6/2023	3
10	Đo lường mức độ an ninh tài chính Việt Nam trong HNQT	CK	NXB Tài chính TPHCM 2020	7	X (Đồng chủ biên)	Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 1428/GXN-ĐHTCM ngày 30/6/2023	1
11	Đánh giá tác động của chính sách thuế đến KTXH Việt Nam	CK	NXB Tài chính TPHCM 2020	9		Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 1428/GXN-ĐHTCM ngày 30/6/2023	1

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

12	Tài chính công ty bảo hiểm	GT	NXB Tài chính 2022	5	X	- C1: 1-42 - C3: 73-108 - C7, 8, 9,10: 281-476 - Đồng biên soạn C5: 153-210.	Xác nhận số 1433/ĐHTCM ngày 30/6/2023	1
13	Tài chính doanh nghiệp (phần 1)	GT	NXB Tài chính 2022	5		- C5: 123-146	Xác nhận số 1433/ĐHTCM ngày 30/6/2023	3
14	Đàm phán và phân tích các cam kết quốc tế về hải quan	TK	NXB Kinh tế TPHCM 2023	3	X (Đồng chủ biên)	Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 1429/GXN-ĐHTCM ngày 30/6/2023	1
15	Quản lý hoạt động điều tra chống buôn lậu	TK	NXB Kinh tế TPHCM 2023	4	X (Đồng chủ biên)	Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 1429/GXN-ĐHTCM ngày 30/6/2023	1
16	Quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan	TK	NXB Kinh tế TPHCM 2023	3	X (Đồng chủ biên)	Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 1429/GXN-ĐHTCM ngày 30/6/2023	1
17	Thuế xuất nhập khẩu	TK	NXB Kinh tế TPHCM 2023	4	X (Đồng chủ biên)	Đồng tác giả tất cả các chương	Xác nhận số 1429/GXN-ĐHTCM ngày 30/6/2023	1
18	Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT – Từ lý thuyết đến thực tiễn ở Việt Nam	CK	NXB Tài chính 2023	1	X		Xác nhận số 739/GXN-ĐHNH ngày 29/6/2023	2
19	Thẻ chế và tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia Châu Á	CK	NXB Tài chính 2023	1	X		Xác nhận số 739/GXN-ĐHNH ngày 29/6/2023	1
20	Chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa, tăng trưởng kinh tế- Bảng chứng thực nghiệm từ các quốc gia	CK	NXB Tài chính 2023	2	X (Đồng chủ biên)	- C2, 3, 4: 30-143	Xác nhận số 739/GXN-ĐHNH ngày 29/6/2023	1

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

đang phát triển							
-----------------	--	--	--	--	--	--	--

Tất cả các sách đều được xuất bản bởi các NXB có uy tín trong nước.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS				
1	ĐT: Một số giải pháp nhằm thu hút và nâng cao hiệu quả đầu tư trên thị trường tài chính của các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam	CN	CS-2004-16 Đề tài cấp trường	1/2004- 1/2005	3/2/2005 Xếp loại: Xuất sắc
2	ĐT: Xây dựng mô hình định phí và dự phòng nghiệp vụ sản phẩm bảo hiểm nhân thọ	CN	CS-2005-11 Đề tài cấp trường	5/2005- 6/2006	11/11/2005 Xếp loại: Xuất sắc
3	ĐT: Phát triển kênh phân phối sản phẩm bảo hiểm nhân thọ qua ngân hàng	CN	CS-2006-10 Đề tài cấp trường	7/2006- 5/2007	3/1/2007 Xếp loại: Xuất sắc
4	ĐT: Quản lý danh mục đầu tư tại các công ty bảo hiểm Việt Nam	CN	B.2006-09-10 Đề tài cấp Bộ	5/2006- 2/2008	28/2/2008 Xếp loại: Tốt
5	ĐT: Mua bán sáp nhập – Giải pháp tái cấu trúc các công ty bảo hiểm ở Việt Nam	CN	B.2010-09-108 Đề tài cấp Bộ	4/2010- 5/2012	7/8/2012 Xếp loại: Đạt
II	Sau khi được công nhận PGS				
6	ĐT: Phân tích điều hành Bộ ba bất khả thi trước và sau khủng hoảng tài chính toàn cầu ở Việt Nam	CN	CS -08-2015 Đề tài cấp trường	8/2015- 8/2016	8/12/2016 Xếp loại: Giỏi

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7	ĐT: Truyền dẫn Chính sách tiền tệ đến tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	CN	CS -16-2017 Đề tài cấp trường	7/2017- 7/2018	14/3/2019 Xếp loại: Giỏi
8	ĐT: Kiểm định ngang giá sức mua giữa Việt Nam và một số quốc gia Đông Nam Á	CN	CS-14-2017 Đề tài cấp trường	10/2017- 10/2018	19/3/2018 Xếp loại: Giỏi
9	ĐT: Đo lường mức độ an ninh tài chính của Việt Nam trong hội nhập quốc tế	CN	B-2017-31 Đề tài cấp Bộ	6/2017- 6/2018	21/9/2018 Xếp loại: Giỏi
10	ĐT: Mối quan hệ phát triển bảo hiểm và tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	CN	CS-04-2018 Đề tài cấp trường	12/2018- 12/2019	6/9/2019 Xếp loại: Giỏi
11	ĐT: Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	CN	ĐT-2019-50499-CT Đề tài cấp Tỉnh	10/2019- 4/2021	15/10/2021 Xếp loại: Đạt
12	ĐT: Thể chế và tăng trưởng kinh tế tại quốc gia Châu Á: Cách tiếp cận hồi qui phân vị	CN	CS-19-2020 Đề tài cấp trường	4/2020- 4/2021	9/7/2021 Xếp loại: Đạt
13	ĐT: Cơ chế quản lý điều hành ngân sách nhà nước nhằm đảm bảo an ninh tài chính quốc gia, ổn định kinh tế vĩ mô trong bối cảnh Covid-19	CN	BTC/ĐT/2020-60 Đề tài cấp Bộ	12/2020- 12/2021	30/12/2021 Xếp loại: Giỏi

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS							
1	Hoàn thiện phương pháp trích lập Quỹ dự phòng nghiệp vụ tại các doanh nghiệp bảo hiểm	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế			Số 149, trang 33-36	3/2003
2	Giám sát tài chính đối với các công ty bảo hiểm	2	X	Tạp chí Phát triển kinh tế			Số 160, trang 42-44	2/2004
3	Một số vấn đề về qui định trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế			Số 183, trang 45-47	1/2006
4	A New Personal Income Tax as an Incentive to Buy Life Insurance – Economic development Review	1	X	Economic Development Review			Số 140, trang 20-21	4/2006
5	Hoàn thiện qui định về đầu tư vốn cho các công ty bảo hiểm nhân thọ Việt Nam trong giai đoạn hội nhập WTO	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN 1859-1116			Số 193, trang 38-39	11/2006
6	Kênh phân phối sản phẩm bảo hiểm nhân thọ qua ngân hàng ở Việt Nam, thực trạng và giải pháp	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN 1859-1116			Số 196, trang 36-38	2/2007
7	Quyết định đầu tư và mục tiêu tài chính của các công ty bảo hiểm	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN 1859-1116			Số 205, trang 12-14	11/2007

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8	Tìm hiểu qui định về hoạt động đầu tư của các công ty bảo hiểm Việt Nam và Trung Quốc	1	X	Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN 1859-1116			Số 213, trang 39-42	7/2008
9	Mối tương quan giữa chỉ số phá sản Z và hệ số khả năng thanh toán của các công ty bảo hiểm (Bài này được chọn vào phiên bản tiếng Anh)	2	X	Tạp chí Phát triển kinh tế ISSN 1859-1116			Số 240, trang 20-24	10/2010
10	Thị trường hiệu quả về mặt thông tin - Thực tiễn từ thị trường chứng khoán Việt Nam	2	X	Tạp chí Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 3 Trang 43-50	3/2011
11	Phòng ngừa rủi ro tỷ giá cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	2	X	Tạp chí Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 9 Trang 26- trang 33	4/2012
12	Xây dựng chỉ số RBI - Role of brand Index trong định giá thương hiệu công ty bảo hiểm	1	X	Tạp chí Khoa học ISSN 1859-3453			Số 4 (27) – 2012 Trang 29-36	8/2012
13	The effects of market information on Viet Nam stock market	4	X	International Conference Statistics and its Interaction with Other Disciplines SIOD 2013			Proceedings , p133-p141	6/2013
14	The interaction between the basic tools of monetary policy through interest rate and exchange rate channels; and the impact of them on the basic factors that represent for Vietnam'economy	4		International Conference Statistics and its Interaction with Other Disciplines SIOD 2013	Poster Prize của Hội thảo		Proceedings , p158-p177	6/2013
II Sau khi được công nhận PGS								
15	Tác động của cấu trúc vốn lên chi phí đại diện – Bằng	2	X	Tạp chí Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 24 Trang 36-42	10/2014

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	chứng thực nghiệm từ thị trường chứng khoán TPHCM						
16	Các yếu tố ảnh hưởng đến chính sách chi trả cổ tức của các công ty niêm yết trên TTCK Việt Nam	2	X	Tạp chí Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690		Số 28 Trang 34-42	6/2015
17	Đo lường các chỉ số của bộ ba bất khả thi tại Việt Nam trước và sau khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007-2008	2	X	Tạp chí Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690		Số 37&38 Trang 41-50	1/2017
18	Kiểm định tính hiệu lực ngang giá sức mua giữa PPP – Bảng chứng thực nghiệm giữa Việt Nam và Hoa kỳ	2	X	Tạp chí Phát triển và Hội nhập ISSN: 1859-428X		Số 33 (43) tháng 3-4/2017, trang 50-56	3-4/2017
19	Operating the Impossible Trinity Before and After the Global Financial Crisis 2007-2008: Evidence in Vietnam	2	X	SIBR 2017 Bangkok Conference on Interdisciplinary Business & Economics Research ISSN: 2223-5078		Proceedings I.D: b17-058	5/2017
20	Modelling Stock Market Volatility: Evidence from Vietnam	3	X	International Conference on Business and Economics (ICBE2017) in Ho Chi Minh City, Vietnam, ISSN: 2287-478X.		Proceedings , p28737-240	July 6-8, 2017
21	A test of Purchasing Power Parity efficiency in Vietnam and other Southeastern Asian Countries	3	X	The 30 th Australasian Finance and Banking Conference, UNSW, Australia 2017		Certificate of Attendance by The Institute of Global Finance, Business School, UNSW Australia	12/2017

22	Operating the impossible trinity before and after the global financial crisis 2007-2008: evidence in Vietnam	2	X	International Journal of Trade and Global Markets (ISSN online: 1742-755X ISSN print: 1742-7541)	(Scopus – Q2) H-index: 12		Vol.11, No.1/2, p40-p49	6/2018
23	Chỉ số an ninh tài chính tổng hợp AFSI: Một thước đo mới về mức độ an ninh tài chính của Việt Nam	3	X	Tạp chí Khoa học Thương mại ISSN: 1859-3666 eISSN: 2815-5726			Số 119 Trang 2-13	6/2018
24	Kiểm định hiệu lực ngang giá sức mua PPP giữa VN với Thái lan và Malaysia	3		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 45 Trang 2-10	6/2018
25	Cấu trúc tài chính và tăng trưởng kinh tế- Kinh nghiệm, từ các nước ASEAN	2	X	Diễn đàn tài chính Việt Nam 2018 (Vietnam Finance Forum 2018) Tái cấu trúc nền tài chính quốc gia hướng đến phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. ISBN: 978-604-79-1905-5			Kỷ yếu Trang 583-604	9/2018
26	Truyền dẫn của chính sách tiền tệ đến tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	3	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 49 Trang 25-36	2/2019
27	Impacts of international integration to financial security – Empirical evidence from Vietnam	4	X	International conference onbusiness and Finance 2019 (ICBF2019) ISBN: 978-604-922-763-9			Proceedings p31-49	8/2019
28	Test of purchasing power parity between Vietnam and Asean-4: Semi-parametric model approach	2	X	International conference onbusiness and Finance 2019 (ICBF2019) ISBN: 978-604-922-763-9			Proceedings p50-62	8/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

29	Phát triển thị trường bảo hiểm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam	3	X	Diễn đàn tài chính Việt Nam 2019 (Vietnam Finance Forum 2018) Cải cách chính sách tài chính nhằm tạo động lực đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế ở Việt Nam ISBN: 978-604-79-2202-4			Kỷ yếu Trang 689-704	9/2019
30	Mối quan hệ giữa phát triển thị trường bảo hiểm và tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	3	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 55, Trang 15-25	2/2020
31	Minh bạch thông tin và các yếu tố ảnh hưởng – Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	2	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 56 Trang 38-56	4/2020
32	Cấu trúc thuế và tự do hóa thương mại: Nghiên cứu thực nghiệm tại các nước ASEAN	2	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Số 57, trang 1-14	6/2020
33	Tác động của ngưỡng qui mô trong mối quan hệ nợ và hiệu quả hoạt động các công ty phi tài chính niêm yết trên	2	X	Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế ISSN: 2615-9848			Số 131, Trang 110-128	9/2020
34	Institution and Economic growth in ASIA: A quantile regression Approach	3	X	The second International Conference on The Finance – Accounting For Promoting Sustainable development in Private Sector (FASPS 2020) ISBN: 978-604-79-2601-5			Proceedings p42-60	11/2020
35	Factors affecting credit risks at	2	X	The second International Conference on The			Proceedings p717-p731	11/2020

	commercial banks in Vietnam			Finance – Accounting For Promoting Sustainable development in Private Sector (FASPS 2020) ISBN: 978-604-79-2601-5				
36	The impacts of Exchange rate volatility on bilateral trade balance between Vietnam and 5 major trading partners	3	X	The second International Conference on The Finance – Accounting For Promoting Sustainable development in Private Sector (FASPS 2020) ISBN: 978-604-79-2601-5			Proceedings p744-p757	11/2020
37	Xác định xu hướng từ hệ thống chỉ báo	2	X	Tạp chí Bảo hiểm xã hội ISSN: 1859-2562			Số 4 Trang 30-33	4/2021
38	Economic growth, energy consumption and environment quality: evidence from Vietnam	2		International Energy Journal ISSN: 1513-718X	H-Index 18 Scopus Q3 ESCI		Vol 21, Issue 2 p213-p223	6/2021
39	Tác động của quản trị công và tỷ giá đến tăng trưởng kinh tế tại các nước đang phát triển	2	X	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 755, kỳ 2 Trang 120-125	6/2021
40	Các yếu tố tác động đến cấu trúc thuế tại các quốc gia đang phát triển	2		Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Vol.63, No.3 Trang 1-15	6/2021
41	<i>The impact of capital structure and ownweship on the performance of state enterprise after equitization: evidence from Vietnam</i>	3		Annals of Financial Economics Scopus Q3 ESCI ISSN: 2010-4952 eISSN: 2010-4960	IF: 1,116 H-index: 12		Vol.16, No.2 (June 2021) 2150007 (22 pages) p1-p22	6/2021
42	Ảnh hưởng của các nhân tố kinh tế vĩ mô đến thị trường	2	X	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 763, kỳ 2 Trang 26-29	10/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	chứng khoán Việt Nam							
43	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: nghiên cứu tại tỉnh Khánh Hòa	3	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Vol.65, No.5 Trang 99-112	10/2021
44	Tác động của quản trị công, tỷ giá và chính sách tài khóa đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia đang phát triển	2		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing ISSN: 1859-3690			Vol.65, No.5 Trang 15-23	10/2021
45	Ứng dụng phân tích thống kê đa biến trong đánh giá chất lượng quản trị công tại Việt Nam	2	X	Tạp chí Tài chính ISSN 2615-8973			Số 773 Kỳ 2 Trang 52-57	3/2022
46	Oil price shock and Vietnam's macroeconomic fundamentals: quantile -on-quantile approach	1	X	Cogent Economics & Finance ISSN: 2332-2039	ESCI Scopus Q2 H-index 23 IF:1,892		Vol. 10, Issue 1, p1-19	7/2022
47	Tác động của kiều hối, phát triển tài chính đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia Châu Á	2	X	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 783, kỳ 2 Trang 75-78	8/2022
48	Volatility spillover effects between oil and GCC stock markets: a wavelet-based asymmetric dynamic conditional correlation approach	2	X	International journal of Islamic and Middle Eastern Finance and Management ISSN: 1753-8394 eISSN: 1753-8408	SSCI (ISI)/Scopus Q2 H-index 33 IF: 2,899		Vol 15, issue 6 p1127-1149	11/2022
49	Các yếu tố tác động đến nguồn thu và nguồn chi ngân sách của tỉnh Long An	3		Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á ISSN 2615-9813			Số198 Trang 65-83	9/2022
50	Exchange rate volatility and economic growth: the role of governance	2	X	5 th International conference on Contemporary Issues in Economics.			Conference proceeding p617-p636	11/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

				Management and Business (CIEMB) ISBN: 978-604-330-515-9				
51	Nợ công và tăng trưởng kinh tế: Vai trò của thể chế	1	X	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN 1859-0012			Số 306 Trang 2-11	12/2022
52	Tác động của đầu tư công và đầu tư tư nhân đến tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 794+795 (kỳ 1+kỳ 2) Trang 33-37	2/2023
53	Vai trò thể chế đối với tác động của tăng trưởng kinh tế và đầu tư trực tiếp nước ngoài đến môi trường tại các quốc gia Châu Á	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN 1859-0012			Số 308 (2), Trang 2-14	2/2023
54	Tác động của giá dầu, tỷ giá, tăng trưởng kinh tế đến lạm phát tại Việt Nam	1	X	Tạp chí khoa học và Đào tạo ngân hàng ISSN 1859-011X			Số 250, Trang 62-73	3/2023
55	Biến động giá của thị trường ngoại hối các nước ASEAN 5: thời kỳ Covid -19 và chiến tranh Nga - Ukraina	1	X	Tạp chí Phát triển khoa học và Công nghệ-Kinh tế-Luật&Quản lý, ĐH Quốc gia TPHCM ISSN 2588 – 1051			Số 7 (1) Trang 4078-4088	3/2023
56	Quản trị thu nhập trong tình trạng kiệt quệ tài chính: Sự khác biệt giữa các công ty niêm yết và chưa niêm yết tại Việt Nam	2	X	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN 1859-0012			Số 309, Trang 14-23	3/2023
57	Biến động giá của thị trường chứng khoán các nước Đông Nam Á trong thời kỳ đại dịch Covid và xung đột Nga -Ukraina	1	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN 1859-4093			Số 03 (236) Trang 79-82	3/2023
58	Impact of foreign ownership and foreign bank presence on	5		Advances in Decision Sciences	H-index: 16 Scopus Q4 IF: 0.84		Volume 27, No.1 p23-p44	3/2023

	liquidity risk: Evidence from Vietnam			ISSN 2090-3359 (Print) ISSN 2090-3367 (Online)				
59	Chính sách an toàn vĩ mô và ổn định ngân hàng: bằng chứng tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Kinh tế & Ngân hàng Châu Á ISSN 1859-0012			Số 205 Trang 23-38	4/2023
60	Tax revenue- economic growth relationship and the role of trade openness in developing countries	3	X	Cogent Business& Management ISSN/eISSN: 2331- 1975	ESCI H-index: 23 Scopus Q2 IF: 0.42		Volume 10, 2023, Issue 2 p.2213959	5/2023
61	Geopolitical risk and the cost of bank loans	2		Finance Research Letters ISSN: 15446123, 15446131	SSCI H-index: 62 Scopus Q1 IF: 9,846		Volume 54, June 2023, p.103812	6/2023
62	Minh bạch thông tin và hiệu quả hoạt động tài chính của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN 1859-4093			Kỳ 1 tháng 6 (số 241) Trang 59-63	6/2023
63	A Bayesian analysis of determinants of net interest margins of commercial banks in Vietnam	3	X	Advances in Business Related Scientific Research Journal ISSN: 1855931X	Scopus Q3 H index: 2		Volume 14. No.1, 2023 p58-p75	6/2023
64	Tác động của chỉ số cạnh tranh và đầu tư trực tiếp nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	2	X	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 803 (kỳ 2) Trang 9-14	6/2023
65	The different role of governance in the fiscal deficit - inflation between developed and developing	3	X	Macroeconomics and Finance in Emerging market economies ISSN: 1752-0843 eISSN: 1752-0851	H-index: 13 Scopus Q3			Online 9/2021
66	The impact of Government budget on national financial security: a case study in Vietnam	3	X	Macroeconomics and Finance in Emerging market economies	H-index: 13 Scopus Q3			Online 1/2022

			ISSN: 1752-0843 eISSN: 1752-0851				
--	--	--	-------------------------------------	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS: Bài số 22, 46, 48, 60, 63.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
Trình độ đại học						
1	Xây dựng chương trình đào tạo bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng chuyên ngành Thuế 2011	Tổ trưởng (Chủ trì)	Quyết định số 545/QĐ-ĐHTCM ngày 18/4/2011	Quyết định số 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 7/7/2011	Quyết định số 110/QĐ/ĐHTCM-QLĐT ngày 22/8/2011	
2	Xây dựng chương trình đào tạo bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng chuyên ngành Hải quan 2011	Tham gia	Quyết định số 545/QĐ-ĐHTCM ngày 18/4/2011	Quyết định số 1081/QĐ-ĐHTCM ngày 7/7/2011	Quyết định số 110/QĐ/ĐHTCM-QLĐT ngày 22/8/2011	
3	Xây dựng chương trình đào tạo bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng chuyên ngành Tài chính bảo hiểm và Đầu tư năm 2012	Tổ trưởng (Chủ trì)	Thông báo số 1074/TB-ĐHTCM ngày 25/6/2012 và Quyết định số 1271/QĐ-ĐHTCM ngày 13/7/2012	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	Quyết định số 2028/QĐ-ĐHTCM ngày 26/10/2012	
4	Xây dựng chương trình đào tạo bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng chuyên ngành Hải quan	Tổ trưởng (Chủ trì)	Công văn số 125/CV-ĐHTCM ngày 20/2/2014 của Hiệu trưởng về đồng ý chủ trương đổi tên		Quyết định số 1972/QĐ-ĐHTCM-QLKH ngày 2/12/2014	

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	– Xuất nhập khẩu		chuyên ngành Hải quan			
5	Xây dựng Chương trình đào tạo bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng năm 2015	Tổ trưởng (chủ trì)	572/QĐ-ĐHTCM, 12/5/2015	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	Quyết định ban hành CTĐT số 1598/QĐ-ĐHTCM, 19/10/2015	
6	Rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính – Ngân hàng năm 2019	Tổ trưởng (chủ trì)	1031/QĐ-ĐHTCM, 28/5/2019	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	Quyết định ban hành CTĐT số 2092/QĐ-ĐHTCM, 04/10/2019	
7	Rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính – Ngân hàng năm 2021	Tổ trưởng (chủ trì)	1128/QĐ-ĐHTCM, ngày 28/5/2021	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	Quyết định ban hành CTĐT số 1642/QĐ-ĐHTCM, 24/9/2021	
Trình độ thạc sĩ						
8	Xây dựng Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ ngành tài chính ngân hàng 2011	Tham gia	2881/QĐ-BGDĐT, ngày 14/7/2011	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	2133/TB-ĐHTCM-SĐH ngày 23/11/2011	
9	Xây dựng Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ ngành tài chính ngân hàng 2014	Tham gia	8237/BGDĐT-GDDH, ngày 13/11/2013	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	1421/QĐ-TCM ngày 31/10/2013	
10	Xây dựng Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ ngành tài chính ngân hàng 2015	Tham gia	Quyết định số 573/QĐ-ĐHTCM, ngày 12/5/2015	Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Tài chính – Marketing	Quyết định số 1822/QĐ-ĐHTCM, ngày 30/11/2015	
11	Xây dựng Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ ngành tài chính ngân hàng, định hướng nghiên cứu	Tổ trưởng (chủ trì)	1376/QĐ-ĐHTCM, 14/08/2018	Quyết định số 1141/QĐ-ĐHTCM và Quyết định số 1142/QĐ-ĐHTCM	Quyết định ban hành CTĐT số 1706/QĐ-ĐHTCM, 17/9/2018	

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	cứu và định hướng ứng dụng năm 2018			Ngày 4/7/2018		
12	Rà soát, đánh giá và cập nhật Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ ngành tài chính ngân hàng, định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng năm 2020	Tổ trưởng (chủ trì)	378/QĐ-ĐHTCM, 24/2/2020	Hội đồng Khoa học và Đào tạo	Quyết định ban hành CTĐT số 2253/QĐ-ĐHTCM, 22/11/2020	2 chương trình
13	Xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng định hướng nghiên cứu, và định hướng ứng dụng năm 2021	Tổ trưởng (chủ trì)	2087/QĐ-ĐHTCM, 19/11/2021	Hội đồng thẩm định chuyên môn và Hội đồng Khoa học và Đào tạo	Quyết định ban hành CTĐT số 2442/QĐ-ĐHTCM, 29/12/2021	2 chương trình
Trình độ tiến sĩ						
14	Xây dựng chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng năm 2016	Tham gia		Quyết định thẩm định chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ số 157/QĐ-ĐHTCM ngày 22/2/2016 và Hội đồng Khoa học và Đào tạo thông qua	Quyết định ban hành CTĐT số 1139/QĐ-ĐHTCM, 13/7/2016	
15	Rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng năm 2019	Tham gia	Quyết định số 2069/QĐ-ĐHTCM, 2/10/2019	Hội đồng Khoa học và Đào tạo	Quyết định ban hành CTĐT số 2105/QĐ-ĐHTCM, 08/10/2019	
16	Rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ	Tổ trưởng (chủ trì)	Quyết định số 1126/QĐ-ĐHT.CM, 28/5/2021	Hội đồng Khoa học và Đào tạo	Quyết định ban hành CTĐT số 2444/QĐ-	

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

tiền sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng năm 2021					ĐHTCM, 29/12/2021	
--	--	--	--	--	----------------------	--

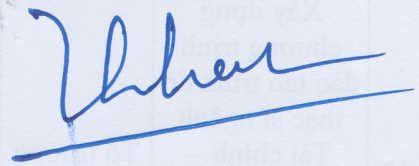
9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế: không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TPHCM, ngày 29 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



PGS.TS Hồ Thủy Tiên